

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUANG KHẢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CV - UBND
V/v rà soát, đơn giản hóa TTHC

Quang Khải, ngày 09 tháng 5 năm 2023

Kính gửi: Công chức chuyên môn UBND xã

Thực hiện Công văn số 505/UBND- VP ngày 04/5/2023 của UBND huyện
Tứ Kỳ về việc rà soát, đơn giản hóa TTHC;

Để có cơ sở tổng hợp báo cáo Văn phòng HĐND- UBND huyện, Chủ tịch
UBND xã yêu cầu:

1. Công chức chuyên môn UBND xã có trách nhiệm thực hiện rà soát, đánh
giá, đơn giản hóa TTHC theo từng lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết (*Theo biểu
mẫu gửi kèm*) và gửi về công chức Văn phòng - Thống kê (*phụ trách VP HĐND -
UBND xã*) trước **ngày 05/6/2023**.

2. Công chức Văn phòng- Thống kê có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc,
hướng dẫn và tổng hợp tham mưu báo cáo Văn phòng HĐND- UBND huyện
theo quy định.

Vậy, yêu cầu các công chức UBND xã thực hiện nghiêm nội dung công văn
này./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Thuận

BIỂU RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. THÔNG TIN CHUNG	
1. Tên TTHC (+ Mã số hồ sơ trên CSDLQG về TTHC)	
2. Lĩnh vực	
3. Văn bản quy định về TTHC	
4. Cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát	
II. RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	
1. Mục tiêu cụ thể của TTHC là gì?	a) Đối với quản lý nhà nước: Mục tiêu a.1: Mục tiêu a.n: b) Đối với quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức: Mục tiêu b.1: Mục tiêu b.n:
2. Trong quá trình thực hiện mục tiêu của TTHC có sự thay đổi hay không được đáp ứng?	a) Có thay đổi hay không? - Mục tiêu a.1: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mục tiêu a.n: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mục tiêu b.1: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mục tiêu b.n: Có ☐ Không ☐ Lý do: b, Có đáp ứng hay không? - Mục tiêu a.1: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mục tiêu a.n: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mục tiêu b.1: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Mục tiêu b.n: Có ☐ Không ☐ Lý do:
3. Biện pháp nào có thể được áp dụng khi mục tiêu của TTHC thay đổi hoặc không được đáp ứng?	a) Duy trì TTHC: ☐ Lý do: b) Bãi bỏ TTHC: ☐ Lý do: c) Thay thế TTHC: ☐ Lý do: d) Sửa đổi, bổ sung TTHC: ☐ Lý do: e) Áp dụng biện pháp khác (không phải TTHC): ☐ Lý do:
4. Biện pháp được lựa chọn có dẫn đến	Có ☐ Không ☐ Nếu CÓ, - Đối với TTHC 1:

sự thay đổi đối với các TTHC khác có liên quan?	(i) Nội dung thay đổi:
	(ii) Lý do:
	- Đối với TTHC: (i) Nội dung thay đổi: (ii) Lý do:

III. RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT, TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA CÁC BỘ PHẬN CẤU THÀNH TTHC

1. Tên thủ tục hành chính

Có được quy định rõ ràng, thống nhất và phù hợp không?	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: Tên được quy định rõ ràng, thống nhất (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
--	--

2. Trình tự thực hiện

a) Có được quy định đầy đủ, rõ ràng và phù hợp không?	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
b) Có được quy định cụ thể các bước, nội dung công việc, trách nhiệm thực hiện của từng bước không?	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):

3. Cách thức thực hiện

Có được quy định đầy đủ, rõ ràng và phù hợp với đối tượng thực hiện, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
---	--

4. Hồ sơ

a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về tên, quy cách, số lượng của từng thành phần hồ sơ; nội dung thông tin của từng thành phần hồ sơ có phục vụ cho xem xét, giải quyết thủ tục hành chính; đã loại trừ hồ sơ trùng lặp hoặc đã được lưu trữ, kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan hay không?	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
b) Có được quy định rõ ràng và phù hợp về	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):

số lượng không?	
5. Thời hạn giải quyết	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
6. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể không?	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: Được quy định rõ ràng, cụ thể. (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
b) Có thể ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: Được quy định rõ ràng và phù hợp (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là CÓ):
7. Đối tượng thực hiện	
a) Có thể mở rộng/thu hẹp đối tượng tuân thủ không?	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: Quy định rõ ràng và phù hợp (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là CÓ):
b) Có thể mở rộng/thu hẹp phạm vi áp dụng không?	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: Quy định rõ ràng và phù hợp (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là CÓ):
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác không?	- Phí: Có ☐ Không ☐ - Lệ phí: Có ☐ Không ☐ - Chi phí khác: Có ☐ Không ☐ - Về phí: Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: Quy định hợp lý, hợp pháp (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
b) Quy định về phí và mức phí có hợp lý, hợp pháp không?	- Về mức phí: Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: Quy định hợp lý, hợp pháp (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
c) Quy định về lệ phí và mức lệ phí có hợp lý, hợp pháp không?	- Về lệ phí: Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: Quy định hợp lý, hợp pháp (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
d) Quy định về chi phí khác có hợp lý, hợp pháp không?	- Về chi phí khác: Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: Không phù hợp (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):

	- Về mức chi phí khác: Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: Không phù hợp (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
đ) Cách thức nộp phí, lệ phí có hợp lý không?	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: Hợp lý (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
9. Mẫu đơn, tờ khai	
Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: Đảm bảo tính thống nhất (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
Mẫu đơn, tờ khai 1:.....	
a, Nội dung thông tin	Nội dung 1:..... Cần thiết: Có ☐ Không ☐ ; Hợp lý: Có ☐ Không ☐ ; Hợp pháp: Có ☐ Không ☐ (i) Lý do:..... (ii) Phương án xử lý: (Nếu câu trả lời là KHÔNG):..... Nội dung n:..... Cần thiết: Có ☐ Không ☐ ; Hợp lý: Có ☐ Không ☐ ; Hợp pháp: Có ☐ Không ☐ (i) Lý do:..... (ii) Phương án xử lý: (Nếu câu trả lời là KHÔNG):.....
b, Yêu cầu xác nhận (nếu có)	Cần thiết: Có ☐ Không ☐ ; Hợp lý: Có ☐ Không ☐ ; Hợp pháp: Có ☐ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ (i) Lý do:..... (ii) Phương án xử lý: (Nếu câu trả lời là KHÔNG):.....
c, Ngôn ngữ	Cần thiết: Có ☐ Không ☐ ; Hợp lý: Có ☐ Không ☐ ; Hợp pháp: Có ☐ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ: (i) Lý do:..... (ii) Phương án xử lý: (Nếu câu trả lời là KHÔNG):.....
Mẫu đơn, tờ khai:.....	
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định về yêu cầu, điều kiện không?	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: Đảm bảo tính thống nhất (ii) Phương án xử lý:
Yêu cầu, điều kiện 1:	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý: : (Nếu câu trả lời là KHÔNG)
Yêu cầu, điều kiện n:	Có ☐ Không ☐

.....	(i) Lý do: (ii) Phương án xử lý: : (Nếu câu trả lời là KHÔNG)
11. Kết quả thực hiện	
a) Có được quy định về thời hạn có hiệu lực không?	Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
b) Quy định thời hạn có giá trị hiệu lực có hợp lý, hợp pháp không?	Hợp lý: Có ☐ ; Không ☐ ; Hợp pháp: Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
c) Quy định phạm vi có giá trị hiệu lực có hợp lý, hợp pháp không?	Hợp lý: Có ☐ Không ☐ ; Hợp pháp: Có ☐ Không ☐ (i) Lý do: (ii) Phương án xử lý (Nếu câu trả lời là KHÔNG):
12. Văn bản cần sửa đổi, bổ sung (Đề nghị nêu rõ tên loại; số, ký hiệu; ngày, tháng, năm; điều, khoản, điểm quy định)	
a) Luật ☐	
b) Pháp lệnh ☐	
c) Nghị định ☐	
d) Quyết định của TTCP ☐	
đ) Thông tư/ Thông tư liên tịch ☐	
e) Quyết định của Bộ trưởng ☐	
g) Văn bản khác ☐	
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền:	
Điện thoại cố định:; Di động:; Email:	

PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

LĨNH VỰC.....

(Kèm theo Công văn số /CV- UBND ngày 09/5/2023 của UBND xã)

1. Thủ tục hoặc nhóm thủ tục:

1.1. Nội dung đơn giản hóa (nêu rõ cần bãi bỏ/hủy bỏ; sửa đổi, bổ sung; thay thế TTHC, mẫu đơn, tờ khai hay yêu cầu điều kiện để thực hiện TTHC)

a)

Lý do:

b)

Lý do:

Lưu ý: Phải xác định rõ các nội dung đơn giản hóa thuộc thẩm quyền và nội dung đơn giản hóa không thuộc thẩm quyền xử lý (thông qua ký hiệu riêng).

1.2. Kiến nghị thực thi (nêu rõ điều, khoản, điểm, văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ)

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: %.

2. Thủ tục hoặc nhóm thủ tục:

2.1. Nội dung đơn giản hóa (nêu rõ cần bãi bỏ/hủy bỏ; sửa đổi, bổ sung; thay thế TTHC, mẫu đơn, tờ khai hay yêu cầu điều kiện để thực hiện TTHC)

a)

Lý do:

b)

Lý do:

2.2. Kiến nghị thực thi (nêu rõ điều, khoản, điểm, văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ)

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: %.